

V. 2787

Văn phòng Bộ GTVT
Kính trình Thủ trưởng Lê Đình Thọ

**UBND TỈNH LÀO CAI
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lào Cai, ngày 27 tháng 9 năm 2016

Số: 1304/GTVT-KCHT
V/v xử lý hành vi vi phạm về quá
khô, quá tải đối với phương tiện
vận tải hàng hóa đường bộ của
Trung Quốc.



Kính gửi:

- Bộ Giao thông Vận tải;
- UBND tỉnh Lào Cai;
- Tổng cục Đường bộ Việt Nam.

3/10 của Bộ GTVT
 Ký: Trần Thanh
 (Sở GTVT Lào Cai)
 Có biên ghi rõ
 TB) HHT (t)
 4/10
 a

Ngày 26 tháng 9 năm 2016, Sở Giao thông Vận tải Lào Cai nhận được Văn bản của Cục Đường bộ châu Hồng Hà – Trung Quốc về việc xử lý hành vi vi phạm về quá khô, quá tải đối với phương tiện vận tải hàng hóa đường bộ; sau khi phối hợp với Sở Ngoại vụ nghiên cứu, phiên dịch từ ngôn ngữ Trung Quốc sang ngôn ngữ Việt Nam, Sở Giao thông Vận tải Lào Cai trân trọng báo cáo và kính đề nghị như sau:

1. Toàn văn nội dung Văn bản của Cục Quản lý đường bộ châu Hồng Hà:
“CỤC ĐƯỜNG BỘ CHÂU HỒNG HÀ

**THÔNG BÁO VỀ VIỆC
 XỬ LÝ HÀNH VI VI PHẠM VỀ QUÁ KHÔ, QUÁ TẢI ĐỐI VỚI PHƯƠNG TIỆN VẬN
 TẢI HÀNG HÓA ĐƯỜNG BỘ**

Để tăng cường công tác xử lý vi phạm về quá khô, quá tải đối với phương tiện vận tải hàng hóa đường bộ, đồng thời đảm bảo an toàn về tính mạng, tài sản của nhân dân và an toàn giao thông đường bộ, Bộ Giao thông Vận tải và Bộ Công an Trung Quốc đã ban hành “Kế hoạch triển khai xử lý hành vi vi phạm về quá khô, quá tải đối với phương tiện vận tải hàng hóa đường bộ”, việc xử lý hành vi vi phạm quá khô, quá tải đối phương tiện vận tải đường bộ được thực hiện đồng loạt trên phạm vi toàn quốc bắt đầu từ ngày 21/9/2016. Hành vi vi phạm quá khô, quá tải của phương tiện vận tải hàng hóa đường bộ được xác định theo tiêu chuẩn bắt buộc của nhà nước “Kích thước bao, tải trọng trục xe và tiêu chuẩn trọng lượng của ô tô, rơ moóc, tổ hợp ô tô/đầu kéo – rơ moóc”, đồng thời tiến hành xác định và xử phạt theo “Quy định về quản lý phương tiện vận tải quá khô”.

- I. Tiêu chuẩn xác định phương tiện vận tải quá khô, quá tải:
1. Chiều cao xe tính từ mặt đất vượt quá 4m.
 2. Chiều rộng xe vượt quá 2,55m.
 3. Chiều dài xe vượt quá 18,1m.
 4. Tổng trọng lượng xe vượt quá 18 tấn đối với xe tải 2 trục.
 5. Tổng trọng lượng xe vượt quá 25 tấn đối với xe tải 3 trục; tổng trọng lượng xe vượt quá 27 tấn đối với tổ hợp ô tô/đầu kéo – rơ moóc 3 trục.
 6. Tổng trọng lượng xe vượt quá 31 tấn đối với xe tải 4 trục; tổng trọng lượng xe vượt quá 36 tấn đối với tổ hợp ô tô/đầu kéo – rơ moóc 4 trục.
 7. Tổng trọng lượng xe vượt quá 43 tấn đối với tổ hợp ô tô/đầu kéo – rơ moóc 5 trục.